

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

Bản án số: 48/2024/HS-ST
Ngày 29 - 05 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đường Ngọc Đại và ông Nguyễn Xuân Thịnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Xuân Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Ông Lưu Hoàng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2023/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Văn N (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 29 tháng 09 năm 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; cư trú tại: Thôn H, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; Đảng, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Dương Văn Đ và bà Phạm Thị H; có vợ là Nguyễn Thị H1 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 16/2011/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên (nay là thành phố P xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”, (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11 tháng 8 năm 2023 đến nay, hiện đang tại ngoại, “có mặt”.

Bị hại: Anh Dương Tuấn V năm 2005 (đã chết); cư trú tại: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà H2, ông H3 (Theo giấy ủy quyền ngày 05 tháng 7 năm 2023): Ông Dương Đức C năm 1980; cư trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Dương Thị H4 sinh năm 1983 và ông Dương Đình H2 năm 1982; đều

cư trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

- Chị Đoàn Thị Phương T, sinh năm 199; cư trú tại: Thôn H, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 13 tháng 5 năm 2023, Dương Văn N1 giấy phép lái xe ô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH biển kiểm soát 88H1-256.64 đi từ nhà riêng theo đường liên thôn từ thôn H, C, P, đi ra phường X, P để mua cháo cho con.

Khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, sau khi mua được cháo, N2 khiển xe mô tô trên đường T thuộc thôn X, C, P theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã C, P thời điểm này N2 khiển xe mô tô đi với tốc độ khoảng 40km/h, ngoài trời đang mưa, đường trơn, có đèn đường chiếu sáng, xe có bật đèn chiếu sáng, khi đi đến đoạn đường dốc lên, phía trước bên phải có lối rẽ vào khu dân cư. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên khi N3 điều khiển xe mô tô đi đến đầu lối rẽ vào khu dân cư thì phần đầu xe do N2 khiển đâm vào sườn bên trái xe mô tô biển kiểm soát 88G1 – 460.34 do anh Dương Tuấn V1 điều khiển đi từ ngõ dân sinh (bên phải theo chiều đi của Nra đường Tgây tai nạn giao thông.

Hậu quả: N4 và anh V2 ra đường được người dân cấp cứu và điều trị tại bệnh viện V12. Đến ngày 12 tháng 6 năm 2023 thì anh V tử vong.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, Cơ quan điều tra trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh V xác định nguyên nhân tử vong của anh Dương Tuấn V1

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận số 80/KLGĐTT-PYVP kết luận:

“1. Các kết quả chính:

Kết quả khám nghiệm: Ít vết mổ, nhiều vết sây sát da; Chấn thương sọ não: Khuyết xương hộp sọ vùng trán thái dương phải, tổ chức não phù, dập hoại tử chảy nhiều dịch máu

2. Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, dập não sau điều trị không hồi phục”.

Kết quả giám định khác:

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận số 1754/KL-KTHS kết luận: “Không phát hiện thành phần chất ma túy (Heroine, MMDMA, Methamphetamine, Ketamine, 2 C – B, TFMPP) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu được của tử thi Dương Tuấn V3 đến giám định”.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận số 1942/KL – KTHS, kết luận: “Chất màu trắng bám dính trên mảnh nhựa ghi thu tại chắn bùn bánh trước của xe mô tô BKS: 88H1 – 256.64 kí hiệu A2 gửi giám

định cùng loại, chất liệu với chất màu trắng của mảnh nhựa ghi thu tại cánh yếm bên trái của xe mô tô BKS: 88G1–460.34 ký hiệu M2 được gửi làm mẫu so sánh”.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, Cơ quan điều tra trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vgiám định đối với thương tích của Dương Văn N5 nhiên Ncó đơn từ chối giám định thương tích.

Kết quả điều tra xác định: Nồng độ cồn trong máu của Dương Văn N6 giữ ngày 14 tháng 5 năm 2023: 0.00 mmol/l; của Dương Tuấn V4 giữ ngày 14 tháng 5 năm 2023 là: 0.00 mmol/l.

*** Kết quả định giá tài sản:**

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Pkết luận: 01 chiếc xe mô tô loại Honda Wave màu trắng – đen – bạc BKS 88G1–460.34 có giá trị thiệt hại sau tai nạn là 1.100.000 đồng.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐGTS ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Pkết luận: 01 chiếc xe mô tô loại Honda SH màu đen biển kiểm soát 88H1 – 256.64 có giá trị thiệt hại sau tai nạn là 6.430.000 đồng.

*** Về thu giữ và xử lý vật chứng:**

- 01 xe mô tô loại Honda SH, màu đen biển kiểm soát 88H1 – 256.64, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Thị P T01 căn cước công dân mang tên Dương Văn N7 tài sản hợp pháp của vợ chồng Dương Văn N8 trả lại xe mô tô và giấy tờ cho Dương Văn N

- 01 xe mô tô loại Honda Wave màu trắng – đen – bạc biển kiểm soát 88G1 – 460.34, 01 căn cước công dân mang tên Dương T1 V01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Dương Thị H3 là tài sản của bà Dương Thị H4 ông Dương Đình H5 trả lại cho ông Dương Đức C1 đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại Dương Tuấn V5 nay ông C2 yêu cầu gì khác.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 260108272044 mang tên Dương Văn N9 Sở giao thông vận tải tỉnh Vcấp ngày 28 tháng 02 năm 2017.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Dương Văn N8 bồi thường cho gia đình bị hại Dương Tuấn V6 tiền: 200.000.000 đồng. Đại diện theo ủy quyền gia đình bị hại là ông Dương Đức C3 đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu N phải bồi thường thêm bất cứ một khoản tiền nào khác, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho N

Đối với bị hại Dương Tuấn V7 trình điều tra xác định anh V8 có giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Ngày 13 tháng 5 năm 2023, anh V9 lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88G1 – 460.34 của ông H6, bà H4để đi chơi, ông H6, bà H4không biết việc V10 điều khiển chiếc xe trên của mình, nên không xử lý về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 264 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKSPY ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Dương Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Dương Văn N về tội danh như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo N từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; thời gian thử thách từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên của Cơ quan điều tra – Công an thành phố P, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn, trung cầu giám định, lấy lời khai của bị can và những người tham gia tố tụng, kết luận điều tra, ban hành cáo trạng. Thời hạn điều tra, truy tố đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo không ai có khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Vì vậy, hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 13 tháng 5 năm 2023, Dương Văn N (có giấy phép lái xe một hạng A1) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88H1 – 256.64, trên đường T, thuộc thôn X, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, đi đến đoạn đường giao nhau với đường ngõ đi vào khu dân cư T, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Do trời mưa, đường trơn trượt, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên phần đầu xe mô tô do N điều khiển đã đâm vào sườn trái xe mô tô biển kiểm soát 88G1 – 460.34 do anh Dương Tuấn V1 điều khiển. Hậu quả: Anh V11 mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 12 tháng 6 năm 2023 tử vong, xe mô tô của anh V bị thiệt hại trị giá 1.100.000 đồng.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác. Phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định nguyên nhân tử vong của bị hại... Do đó có đủ cơ sở để kết luận Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố bị cáo Dương Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;...”

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông đã không chấp hành quy tắc giao thông đường bộ, không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông, gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết. Hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông của bị cáo Dương Văn N đã vi phạm khoản 1 Điều 12, khoản 1 điều 24 Luật Giao thông đường bộ và vi phạm quy định tại khoản 3 điều 4; khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 08 năm 2019 của Bộ G quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và gây thiệt hại nghiêm trọng về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt một cách nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Dương Văn N trước khi phạm tội (năm 2011) bị cáo đã từng bị kết án về tội “Cướp tài sản” nhưng đã được xóa án tích. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đồng thời tự nguyện bồi thường tiền tổn thất tinh thần, mai táng phí, thiệt hại về tài sản cho gia đình bị hại tổng số tiền là 200.000.000 đồng. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại là ông Dương Đức C3 tha thiết đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo. Mặt khác, trong vụ án này nguyên nhân để xảy ra tai nạn cũng có phần lỗi của bị hại Dương Tuấn V1 trước khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông (có sử dụng rượu) từ ngõ dân sinh (đường không ưu tiên) ra đường T không giảm tốc độ, không chú ý quan sát nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Không.

Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn hậu quả bị hại Dương Tuấn V tử vong, bị cáo Dương Văn N8 thăm hỏi động viên và tự nguyện bồi thường tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần, thiệt hại về tài sản cho gia đình bị hại tổng số tiền là 200.000.000 đồng. Đại diện theo ủy quyền gia đình bị hại là ông Dương Đức C3 đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô loại Honda SH, màu đen biển kiểm soát 88H1 – 256.64 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nêu trên mang tên Đoàn Thị Phương T (vợ bị cáo N, là tài sản hợp pháp của vợ bị cáo. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và giấy tờ cho chị T là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô loại Honda Wave màu trắng – đen – bạc biển kiểm soát 88G1 – 460.34 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Dương Thị H3 (mẹ của bị hại V 01 căn cước công dân mang tên Dương Tuấn V1. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Dương Đức C1 đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại Dương Tuấn V1 là phù hợp.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 260108272044 mang tên Dương Văn N9 Sở giao thông vận tải tỉnh V cấp ngày 28 tháng 02 năm 2017 cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tại phiên tòa về tội danh cũng như mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Dương Văn N 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Văn N cho Ủy ban nhân dân xã C5, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự. Xác nhận bị cáo Dương Văn N đã bồi thường thiệt hại về tài sản là chiếc xe máy, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho đại diện gia đình bị hại số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Đại diện của gia đình bị hại là ông Dương Đức C4 yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Dương Văn N 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A1 số 260108272044 do Sở giao thông vận tải tỉnh V cấp ngày 28 tháng 02 năm 2017.

Các vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận tài sản, vật chứng số 09 lập ngày 27 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn N10 chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Viện KSND T.Vĩnh Phúc;
- Viện KSND TP.Phúc Yên;
- CQĐT - Công an TP.Phúc Yên;
- THADS TP.Phúc Yên;
- Sở Tư pháp T.Vĩnh Phúc;
- UBND X.C, TP.Phúc Yên;
- Bị cáo Dương Văn N;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Anh Vũ

